

VINA 3 – BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI TOÁN 7

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THÀNH LONG

CÁC BÀI TOÁN LIÊN QUAN ĐẾN CĂN BẬC HAI (TIẾP THEO) – ĐÁP ÁN

www.vinastudy.vn

Bài 1: Chứng minh rằng: \sqrt{a} là số tự nhiên nếu a là số chính phương và là số vô tỉ nếu a không là số chính phương.

Bài 2: Chứng minh rằng: $\sqrt{2} + \sqrt{5}$ là số vô tỉ.

Bài 3: Cho $A = \frac{6}{2\sqrt{x+1}}$. Tìm các giá trị nguyên của x để:

- 1) A đạt giá trị lớn nhất.
- 2) A có giá trị là số nguyên.

Bài 4: Cho $B = \frac{\sqrt{x+3}}{\sqrt{x-1}}$. Tìm các giá trị nguyên của x để B đạt giá trị lớn nhất.

Lời giải

Bài 1: Dễ thấy nếu $a = x^2$ ($x \in \mathbb{N}$) thì $\sqrt{a} = x$ là số tự nhiên.

Xét trường hợp a không là số chính phương. Giả sử \sqrt{a} là số hữu tỉ.

Khi đó ta có $\sqrt{a} = \frac{m}{n}$ ($m, n \in \mathbb{N}; n \neq 0; (m, n) = 1$).

$$\text{Hay } a = \frac{m^2}{n^2} \Rightarrow m^2 = a.n^2 \Rightarrow m^2 : n^2$$

Mà $(m, n) = 1$ nên ta có $n=1$ hay $a = m^2$ là số chính phương, không thuộc trường hợp đang xét.

Suy ra giả sử sai hay \sqrt{a} là số vô tỉ nếu a không là số chính phương.

Vậy bài toán được chứng minh.

Bài 2: Giả sử $\sqrt{2} + \sqrt{5} = x$, với x là số hữu tỉ. Khi đó ta có:

$$(\sqrt{2} + \sqrt{5})^2 = x^2 \Rightarrow 2 + 5 + 2\sqrt{2}\sqrt{5} = x^2 \Rightarrow 2\sqrt{10} = x^2 - 7 \Rightarrow \sqrt{10} = \frac{x^2 - 7}{2}.$$

Theo bài trên, do 10 không là số chính phương nên $\sqrt{10}$ là số vô tỉ.

Mà x là số hữu tỉ nên $\frac{x^2 - 7}{2}$ là số hữu tỉ, ta suy ra điều vô lí.

Vậy giả sử sai hay $\sqrt{2} + \sqrt{5}$ là số vô tỉ.

Bài 3: $A = \frac{6}{2\sqrt{x+1}}$.

Điều kiện: $x \geq 0$.

1) Với $x \geq 0$, ta có $2\sqrt{x+1} \geq 1 \Rightarrow A = \frac{6}{2\sqrt{x+1}} \leq 6$.

Dấu “=” xảy ra khi $x=0$.

Vậy khi $x=0$ thì A đạt giá trị lớn nhất là 6.

2) Do x là số nguyên không âm nên theo bài 1, ta xét 2 trường hợp:

TH1: \sqrt{x} là số vô tỉ.

Khi đó $2\sqrt{x+1}$ cũng là số vô tỉ nên A là số vô tỉ, không thỏa mãn đề bài.

TH2: \sqrt{x} là số tự nhiên.

Ta suy ra $2\sqrt{x+1}$ cũng là số tự nhiên và là số lẻ.

Khi đó, do A nhận giá trị nguyên nên $2\sqrt{x+1}$ là ước nguyên dương lẻ của 6.

$$\Rightarrow \begin{cases} 2\sqrt{x+1} = 1 \\ 2\sqrt{x+1} = 3 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} \sqrt{x} = 0 \\ \sqrt{x} = 1 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x = 0 \\ x = 1 \end{cases} \text{ (thỏa mãn điều kiện } x \text{ là số nguyên).}$$

Vậy các giá trị x cần tìm để A nhận giá trị nguyên là $x=0, x=1$.

Bài 4: $B = \frac{\sqrt{x+3}}{\sqrt{x-1}}$.

Điều kiện: $\begin{cases} x \geq 0 \\ \sqrt{x-1} \neq 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x \geq 0 \\ x \neq 1 \end{cases}$

Với x thỏa mãn điều kiện, ta có: $B = \frac{\sqrt{x+3}}{\sqrt{x-1}} = 1 + \frac{4}{\sqrt{x-1}}$.

Để B đạt giá trị lớn nhất thì $\frac{4}{\sqrt{x-1}}$ đạt giá trị lớn nhất.

Khi đó ta phải có $\sqrt{x-1}$ là số dương nhỏ nhất có thể.

Với $x=0$, ta có $\sqrt{x-1} = -1 < 0$.

Theo điều kiện $x \neq 1$ nên ta xét $x \geq 2$. Khi đó $\sqrt{x} - 1 \geq \sqrt{2} - 1 > 0$.

Suy ra $B \leq 1 + \frac{4}{\sqrt{2} - 1}$. Dấu "=" xảy ra khi $x=2$.

Vậy khi $x=2$ thì B đạt giá trị lớn nhất.

VINASTUDY.VN